

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ R
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 29-11-2018

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ R, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Công

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Hồng

2. Ông Nguyễn Nam Lương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố R.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố R xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 236/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2018 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 89/2018/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Cao Chí Đ, sinh năm: 1992

Nơi cư trú: Tổ dân phố S, phường B, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)

- Bị đơn: Chị Lê Thị Bảo T, sinh năm: 1992

Nơi cư trú: Tổ dân phố S, phường B, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 15/8/2018 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn anh Cao Chí Đ trình bày: Anh và chị Lê Thị Bảo T tự nguyện tìm hiểu được 06 tháng, được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi và được Ủy ban nhân dân phường B cấp giấy chứng nhận kết hôn số 20, ngày 01/3/2016. Vợ chồng hạnh phúc một thời gian sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp nhau dẫn đến cãi vã, chị T tự ý bỏ về nhà mẹ sống, gia đình hai bên biết chuyện có hòa giải, người nhà chị T dẫn chị vào xin lỗi. Sau đó, vợ chồng tiếp tục mâu thuẫn, chị T tiếp tục bỏ nhà đi, không quan tâm gì tới chồng*

con. Vì chị T tự ý bỏ nhà đi nhiều lần nên tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, anh yêu cầu được ly hôn với chị T.

Về con chung: Anh và chị T có 01 con chung Cao Thanh Khả K, sinh ngày: 26/9/2016. Anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R:*

- Về tố tụng: Việc chấp hành pháp luật của người tiến hành tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử chấp hành đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn anh Đ. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đ được ly hôn chị T; về con chung: Anh Đ được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Khả K, chị T không cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung: Anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét. Về án phí: Anh Đ phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm “Ly hôn”.

** Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án:* Giấy chứng nhận kết hôn của anh Đ và chị T; Trích lục khai sinh cháu Kỳ; Sổ hộ khẩu đứng tên Cao Văn H; Giấy chứng minh nhân dân anh Đ, chị T; Biên bản xác minh ngày 24/8/2018; Biên bản làm việc ngày 07/9/2018, 25/9/2018, 12/10/2018, 13/11/2018.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Anh Cao Chí Đ có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố R giải quyết vụ án hôn nhân gia đình về “Ly hôn” giữa anh và chị Lê Thị Bảo T. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố R.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị đơn: Tại phiên tòa, vắng mặt bị đơn chị T nhưng chị T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị T.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đ và chị T tự nguyện tìm hiểu, chung sống với nhau và được Ủy ban nhân dân phường B cấp giấy chứng nhận kết hôn số 20, ngày 01/3/2016 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Thời gian đầu vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc. Sau đó, phát sinh nhiều mâu thuẫn. Do anh chị không hợp tính tình nên xảy ra cãi vã, vợ chồng không thương yêu, tôn trọng, thông cảm, chia sẻ những khó khăn trong cuộc sống. Sau khi mâu thuẫn xảy ra, anh chị không tìm cách hàn gắn mà mỗi người sống một nơi nên làm cho

tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Tại Biên bản xác minh ngày 24/8/2018, chính quyền địa phương cung cấp: “Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn dẫn đến ly hôn giữa anh Cao Chí Đ và chị Lê Thị Bảo T chính quyền địa phương không rõ. Anh Đ và chị T có 01 con chung là Cao Thanh Khả K, sinh ngày: 26/9/2016, hiện nay cháu K đang sống với anh Đ”. Từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến khi xét xử, Tòa án đã nhiều lần triệu tập chị T đến Tòa để giải quyết vụ án nhưng chị T không chấp hành, thể hiện thái độ thờ ơ, bỏ mặc cuộc sống hôn nhân của anh chị. Xét thấy: Mâu thuẫn của vợ chồng anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, anh Đ yêu cầu được ly hôn với chị T là có cơ sở, phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của anh Đ.

[2.2] Về con chung: Anh Đ và chị T có 01 con chung Cao Thanh Khả K, sinh ngày: 26/9/2016. Anh Đ yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Xét: Việc giao con cho ai nuôi dưỡng, giáo dục sau khi bố mẹ ly hôn là nhằm phát triển tốt cho con cả về mặt thể chất lẫn tinh thần. Cháu K tuy dưới 36 tháng tuổi nhưng hiện nay cháu đang sống với bố nên xuất phát từ lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, theo quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình, cần giao cháu K cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Đ về việc không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung: Anh Đ không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[3] Về án phí: Anh Đ phải nộp 300.000 đồng tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm về “Ly hôn”.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn anh Cao Chí Đ

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Cao Chí Đ được ly hôn chị Lê Thị Bảo T.

2. Về con chung: Anh Cao Chí Đ được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Cao Thanh Khả K, sinh ngày: 26/9/2016.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Đ về việc không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

* Vì lợi ích của con, hai bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người nuôi con, cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được quyền cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. Về tài sản chung: Anh Cao Chí Đ không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

4. Về án phí: Anh Cao Chí Đ phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm về “Ly hôn” nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh Đ đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0000024 ngày 20/8/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố R. Anh Đ đã nộp đủ tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

5. Anh Cao Chí Đ có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; chị Lê Thị Bảo T có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND t.p R;
- CCTHADS t.p R;
- UBND phường B;
- Các đương sự;
- Lưu án văn.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hồng Công